

## PHỤ LỤC V

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH HÀNG NĂM VÀ 03  
NĂM GẦN NHẤT

(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN  
ÚNG DỤNG VÀ PHÁT TRIỂN  
CÔNG NGHỆ NEAD

MST: 0101264506

V/v Báo cáo đánh giá về kết quả thực hiện kế  
hoạch sản xuất kinh doanh 3 năm  
(2017-2019)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà nội ngày 5 tháng 06 năm 2020

Kính gửi: - (Bộ khoa học và công nghệ)

- (Bộ Kế hoạch và Đầu tư)

BÁO CÁO

### KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH HÀNG NĂM VÀ 03 NĂM GẦN NHẤT NĂM BÁO CÁO NĂM 2019

(Thực hiện theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)

Thực hiện theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ,

Công ty Nead xin gửi Quý Bộ Kết quả hoạt động kinh doanh và đầu tư phát triển kế  
hoạch trong 03 năm (2017-2019) như sau:

#### I. Tình hình sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 03 năm trước

##### 1 Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch 03 năm trước:

###### 1.1 Sản phẩm sản xuất chủ yếu:

Tập trung thực hiện các dịch vụ đào tạo, các hoạt động kiểm tra không phá huỷ,  
cung cấp các dịch vụ chuyên nghiệp kiểm định các máy xạ trị Co-60, các thiết bị sử  
dụng bức xạ (thiết bị X-quang y tế, cộng hưởng từ CT-Scanner, máy gia tốc...); Là nhà  
cung cấp các dịch vụ về an toàn bức xạ theo uỷ quyền của Cục An toàn bức xạ và hạt  
nhân, Bộ Khoa học và Công nghệ; Đào tạo các kỹ thuật viên về an toàn bức xạ cho các  
ngành kinh tế quốc dân.

Nghiên cứu công nghệ và thực hiện các dịch vụ khoa học công nghệ trong lĩnh  
vực môi trường; mua bán, thu gom, vận chuyển, phế liệu công nghiệp. Công ty NEAD  
hiện đang thực hiện các dịch vụ trên tại các khu Công nghiệp lớn trên lãnh thổ Việt Nam  
cho các hãng trong nước và nước ngoài, trong đó có nhiều hãng của Nhật Bản.



Thực hiện liên danh, liên kết với các đối tác Trung Quốc trong lĩnh vực chính như cung cấp các thiết bị lẻ, thiết bị đồng bộ cho các nhà máy mía đường trong nước phục vụ công việc cải tạo, nâng công suất các nhà máy sản xuất đường. Một số khách hàng lớn của NEAD trong lĩnh vực này là các công ty đường lớn nhất Việt Nam như: Công ty CP Đường Quảng Ngãi, v.v. Nguồn thu từ các ngành nghề trên đã đóng góp vào ngân sách Nhà nước thực hiện đầu tư vào các ngành công ích của Thành phố Hà Nội như: Giáo dục, y tế, phúc lợi...

### **1.2 Kết quả đạt được như sau:**

#### **- Năm 2017:**

+ Tổng doanh thu đạt	: 467.939	triệu đồng, đạt 156% so với kế hoạch
+ Lợi nhuận đạt được	: 2.025	triệu đồng, đạt 57% so với kế hoạch
+ Nộp Ngân sách	: 48.980	triệu đồng, đạt 133% so với kế hoạch

#### **- Năm 2018:**

+ Tổng doanh thu đạt	: 48.746	triệu đồng, đạt 97,43% so với kế hoạch
+ Lợi nhuận đạt được	: 436	triệu đồng, đạt 43,61% so với kế hoạch
+ Nộp Ngân sách	: 10.301	triệu đồng, đạt 206,02% so với kế hoạch

#### **Năm 2019:**

+ Tổng doanh thu đạt	: 32.423	triệu đồng, đạt 108 % so với kế hoạch
+ Lợi nhuận đạt được	: 484	triệu đồng, đạt 121% so với kế hoạch
+ Nộp Ngân sách	: 3.478	triệu đồng, đạt 116.23% so với kế hoạch

### **2. Tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm trong các lĩnh vực sản xuất kinh doanh trong 03 năm trước:**

Công ty Nead vẫn tiếp tục thực hiện dự án “Nhà máy điện sinh khối của Công ty cổ phần Đường Quảng Ngãi”, thời gian thực hiện từ năm 2017 đến năm 2019, trong năm 2019 do các hạng mục phát sinh nên Công ty NEAD tiếp tục thực hiện các công việc hoàn thành nghiệm thu, thực hiện bảo hành các thiết bị và duy trì đến năm 2020. Công ty cũng đang tuân thủ và thực hiện đầy đủ các luật, chính sách thuế của Nhà nước. Hiện nay dự án trên đang vào giao đoạn nghiệm thu và thanh lý hợp đồng, do nhiều

hạng mục và tiêu chí kỹ thuật của hồ sơ dự thầu của dự án bắt buộc phải tuân thủ ở mức yêu cầu cao hơn về công nghệ. Đồng thời, trong quá trình thực hiện dự án, Chủ đầu tư cũng đã có một số yêu cầu thay đổi các thông số kỹ thuật đối với hệ thống công nghệ..., yêu cầu xuất xứ, thông số kỹ thuật của các thiết bị...). Do đó thời gian hoàn thành dự án bị kéo dài hơn so với dự kiến ban đầu, dự kiến trong năm 2020 Công ty sẽ hoàn thành dự án trên.

### **3. Những thay đổi chủ yếu trong 03 năm.**

Từ năm 2017 đến nay Công ty vẫn duy trì các hoạt động đó là kinh doanh chiến lược nghành nghề chính như các dịch vụ đào tạo, các hoạt động kiểm tra không phá huỷ, cung cấp các dịch vụ chuyên nghiệp kiểm định các máy xạ trị Co-60, các thiết bị sử dụng bức xạ (thiết bị X-quang y tế, cộng hưởng từ CT-Scanner, máy gia tốc...) thực hiện các dịch vụ khoa học công nghệ trong lĩnh vực môi trường; mua bán, thu gom, vận chuyển, phế liệu công nghiệp, thực hiện liên danh, liên kết với các đối tác Trung Quốc trong lĩnh vực chính như cung cấp các thiết bị lẻ, thiết bị đồng bộ cho các nhà máy mía đường trong nước phục vụ công việc cải tạo, nâng công suất các nhà máy sản xuất đường.... vv

### **4. Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.**

#### **a. Thuận lợi:**

Công ty đã được sự quan tâm ủng hộ của Bộ KH&CN các Vụ nghành trong Bộ đặc biệt là Vụ Kế hoạch Tài chính, Vụ tổ chức Cán Bộ, Cục ATBX và hạt nhân, với tinh thần đoàn kết phát huy nỗ lực, lao động sáng tạo của ban lãnh đạo và tập thể người lao động trong Công ty luôn hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh để đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động.

#### **b. Khó khăn:**

Hiện nay nguồn vốn Nhà nước thấp, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp chủ yếu dựa trên nguồn vốn vay các tổ chức tín dụng để thực hiện các dự án lớn, thiếu cơ sở hạ tầng, văn phòng làm việc (doanh nghiệp chưa được tạo điều kiện sửa chữa cải tạo văn phòng làm việc, cơ sở sửa chữa, sản xuất thiết bị,... )

Cơ chế lương của Nhà nước chưa khêu khích và thu hút người lao động có chất lượng chuyên môn cao

### 5. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai (thị trường dự tính, mục tiêu,...).

#### - Năm 2020:

a. Tổng doanh thu đạt : 20.000 triệu đồng

b. Lợi nhuận đạt được : 200 triệu đồng

c. Nộp Ngân sách : 2.000 triệu đồng

d. Kế hoạch phát triển thị trường:

Trong năm 2020 Các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận trước thuế và các khoản nộp ngân sách đều sụt giảm so với năm 2019 nguyên nhân chủ yếu là do bệnh dịch Covid 19 đang diễn ra rất phức tạp tại nhiều nơi trên lãnh thổ Việt Nam chưa biết đến khi nào sẽ có Vacxin phòng chống căn bệnh này dẫn đến Công ty khó duy trì và phát triển các nghành nghề đã kinh doanh và làm dịch vụ có hiệu quả như những năm qua. Hoạt động kinh doanh của Công ty tập trung vào các dịch vụ khoa học kỹ thuật, đây là mảng hoạt động kinh doanh đạt tỷ trọng doanh thu và lợi nhuận thấp không cao. Do vậy Công ty không đạt được tăng trưởng lớn như những năm trước. Trên đây cũng là tất cả các hoạt động sản xuất kinh doanh chính để tạo nguồn thu cho Công ty.

#### BIỂU SỐ 1

#### MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2017	Thực hiện năm 2018	Thực hiện năm 2019	Ước thực hiện năm báo cáo (năm 2020)

1	Tổng doanh thu	triệu vnđ	467.939	48.746	32.423	20.000
2	Lợi nhuận trước thuế	triệu vnđ	2.025	436	484	200
3	Nộp ngân sách	triệu vnđ	48.980	10.301	3.478	2.000
5	Kim ngạch xuất khẩu (nếu có)	1000 USD				
6	Sản phẩm dịch vụ công ích (nếu có)					
7	Kế hoạch đầu tư phát triển	triệu vnđ				
a)	- Nguồn ngân sách	triệu vnđ				
b)	- Vốn vay	triệu vnđ	65.726	46.863	48.953	
c)	- Vốn khác	triệu vnđ				
8	Tổng lao động	Người	36	38	32	31
9	Tổng quỹ lương	triệu vnđ	4.167	3.365	2.989,6	2.888
a)	- Quỹ lương quản lý	triệu vnđ	348	181,5	181,6	200
b)	- Quỹ lương lao động	triệu vnđ	3.819	3.183,5	2.808	2.688

## II. Tình hình đầu tư tại các công ty con: Công ty NEAD không có

Trên đây Công ty TNHH một thành viên ứng dụng và phát triển công nghệ -NEAD xin được báo cáo đánh giá và kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm và 03 năm gần nhất theo Nghị định 81/2015/NĐ-CP ngày 18/09/2015 của Chính Phủ về việc công bố thông tin của Doanh nghiệp Nhà nước.

Người đại diện theo pháp luật

CHỦ TỊCH KIÊM TGĐ



CHỦ TỊCH KIÊM TỔNG GIÁM ĐỐC

Bùi Đăng Hòa